TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 27 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 106/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 20199 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Bùi Duy Tr, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm 2, xã QM, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Hồ Thị M (Tên gọi khác: Hồ Thị N), sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm 2, xã QL, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tr, chị M (N) đăng ký kết hôn vào ngày 23/02/2004 tại Ủy ban nhân dân xã QL, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân có tìm hiểu, tự nguyện, không bị ai ép buộc. Hai bên đương sự xác định quá trình chung sống tính tình không hợp, thường xuyên cãi cọ, thiếu quan tâm lẫn nhau nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Từ năm 2015 đến nay, mỗi người đi làm ăn một nơi, không quan tâm lẫn nhau và cắt đứt quan hệ vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung đã chấm dứt, mục đích hôn nhân không đạt được, thỏa thuận ly hôn giữa anh Tr, chị M là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Tr và chị M.

[2] Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 02 (hai) con chung, thỏa thuận giao con chung Bùi Quang H, sinh ngày 23/5/2005 cho anh Tr; giao con

chung Bùi Quang V, sinh ngày 23/4/2009 cho chị M; trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai yêu cầu cấp dưỡng. Anh Tr, chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Tài sản chung: Anh Tr, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Tr, chị M thỏa thuận anh Tr nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Duy Tr và chị Hồ Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Bùi Quang H, sinh ngày 23/5/2005 cho anh Tr; giao con chung Bùi Quang V, sinh ngày 23/4/2009 cho chị M; trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Tr, chị M. Anh Tr, chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tr thỏa thuận chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Tr đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0004195 ngày 20/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QL;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Thị Hải Yến